

UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 141/SYT-NVY

Bắc Giang, ngày 07 tháng 02 năm 2017

V/v đóng góp ý kiến Kế hoạch phối
hợp thực hiện xác định tình trạng nghiện
và điều trị nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh

Kính gửi:

- Công An tỉnh;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Căn cứ Thông tư số 17/TTLT-BYT-BLĐTĐ&XH-BCA ngày 09/07/2015
về Quy định thẩm quyền, thủ tục và quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy;

Căn cứ Kế hoạch số 3528/KH-UBND ngày 29/12/2014 của UBND tỉnh
Bắc Giang về kế hoạch triển khai điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc
phiện bằng thuốc Methadone tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2014-2020.

Nhằm triển khai có hiệu quả, đồng thời có sự thống nhất trong công tác
quản lý nhà nước giữa các ngành, chính quyền địa phương và các đơn vị có liên
quan trong việc tổ chức thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy và điều trị
nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh. Sở Y tế đã xây dựng xong dự thảo Kế hoạch
phối hợp thực hiện xác định tình trạng nghiện và điều trị nghiện ma túy trên địa
bàn tỉnh Bắc Giang năm 2017. (có dự thảo Kế hoạch kèm theo).

Để Kế hoạch được hoàn thiện trước khi ký ban hành, Sở Y tế đề nghị Quý
cơ quan nghiên cứu, đóng góp vào Dự thảo Kế hoạch phối hợp.

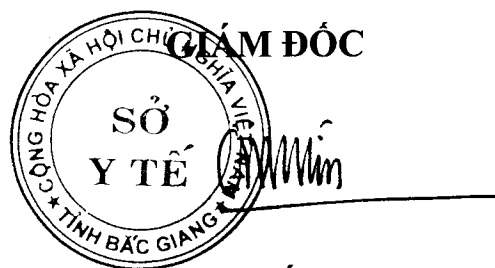
Văn bản đóng góp ý kiến xin gửi về Sở Y tế (phòng Nghiệp vụ Y) trước
ngày 13/02/2017(email: phuongntt_syt@bacgiang.gov.vn) để kịp tổng hợp ký
ban hành./. *14*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, NVY.

Bản điện tử:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở.



Ong Thế Viên

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

**Phối hợp thực hiện xác định tình trạng nghiện và điều trị nghiện ma túy
trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2017**

I. THỰC TRẠNG NGHIỆN MA TÚY VÀ CÔNG TÁC ĐIỀU TRỊ NGHIỆN

1. Tình hình nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh

Tình hình nghiện ma túy tại tỉnh Bắc Giang diễn biến khá phức tạp. Năm 2016, toàn tỉnh có 2.014 người nghiện ma túy ở 196 xã/phường/thị trấn (tăng 98 người, tăng 10 xã so với năm 2015). Trong đó có 1921 người nghiện ma túy đang sống tại cộng đồng, có 99,1% là nam giới, 0,9% là nữ giới; có 0,3% người nghiện ở độ tuổi từ 16 tuổi đến 18 tuổi; 28,8% ở độ tuổi từ 18 tuổi đến 30 tuổi; từ 30 tuổi trở lên chiếm 70,9%. Cụ thể: thành phố Bắc Giang 418 người; huyện Lục Ngạn 312; huyện Tân Yên 242 người, huyện Hiệp Hòa 232, Lạng Giang 220, Lục Nam 128; huyện Yên Dũng: 125; Việt Yên 119; Yên Thế 74 và thấp nhất là Sơn Động: 51. Loại ma túy người nghiện sử dụng nhiều nhất là Heroin: 84,8%; ma túy tổng hợp: 11,1%; sử dụng nhiều loại ma túy: 4,1%.

(Phụ lục 1. Số người nghiện ma túy theo huyện và xã, phường, thị trấn)

Qua theo dõi của lực lượng chức năng, hầu hết các trường hợp tham gia các chương trình cai nghiện về địa phương sau một thời gian lại tái nghiện; khoảng 10-15% người nghiện heroine đang tham gia điều trị thay thế bằng methadone nhưng đồng thời sử dụng cả ma túy tổng hợp. Tiếp tục xuất hiện tình trạng các đối tượng sử dụng ma túy tổng hợp bị mất kiểm soát hành vi, có hành vi nguy hiểm cho xã hội.

2. Công tác cai nghiện và điều trị nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh

2.1. Công tác tuyên truyền, phối hợp, tập huấn và hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật

Tổ chức in và cấp phát trên 25.000 tờ rơi với nội dung về mô hình điều trị nghiện ma túy tới các xã, phường, thị trấn để tuyên truyền đến các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương và người dân; phối hợp với Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh xây dựng các phóng sự tuyên truyền về đổi mới công tác cai nghiện ma túy, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone, giới thiệu các cơ sở điều trị trên địa bàn tỉnh.

Ngành Y tế đã tổ chức tập huấn và cấp giấy chứng nhận cho 245 cán bộ y tế từ cấp huyện đến xã, phường, thị trấn (gọi chung là xã) và các cơ sở y tế thuộc ngành Công an, Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐTBXH) về chẩn đoán, hỗ trợ, điều trị cắt cơn nghiện; về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng methadone cho 100 cán bộ y tế tại các cơ sở điều trị methadone.

Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, trạm y tế xã (TYTX) phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy, hướng dẫn tham gia cai nghiện bắt buộc hoặc điều trị nghiện tự nguyện. Chỉ đạo BV Tâm thần tỉnh, BV Đa khoa khu vực

Lục Ngạn, BV Đa khoa tuyến huyện sẵn sàng tiếp nhận những đối tượng cần xác định tình trạng nghiện ma túy do tuyến xã chuyển tới để hoàn thiện thủ tục theo quy định.

Thành lập đoàn thẩm định, hỗ trợ kỹ thuật để cấp phép hoạt động và hỗ trợ kỹ thuật cho các cơ sở điều trị và điểm cấp phát thuốc methadone trên địa bàn tỉnh.

2.2. Kết quả điều trị nghiện ma túy

- Ngành Lao động-Thương binh và Xã hội: Thành lập Trung tâm Điều trị nghiện tự nguyện tách ra từ Trung tâm Giáo dục-Lao động Xã hội (GDLĐXH) thành 02 cơ sở vừa thực hiện cai nghiện bắt buộc vừa điều trị nghiện tự nguyện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone.

- Ngành Y tế: Có 05 cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone đặt tại: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, Trung tâm Y tế thành phố, Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn, Hiệp Hòa, Yên Thế.

- Công tác cai nghiện tại cộng đồng: Phát triển 10 Điểm tư vấn, chăm sóc hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng, đặt tại TYTX nhằm chuyển đổi mô hình cai nghiện bắt buộc sang mô hình điều trị nghiện tự nguyện dựa vào cộng đồng. Tư vấn cho người nghiện lựa chọn các hình thức điều trị cắt cơn giải độc, điều trị nghiện bằng methadone, hỗ trợ tư vấn sau điều trị, chăm sóc phục hồi, phòng ngừa tái nghiện, kết nối chuyển gửi, điều trị các rối loạn tâm thần, hỗ trợ xã hội về dạy nghề, tạo việc làm...

- Kết quả tính đến 31/12/2016: Số người cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện bắt buộc là 45 trường hợp; số người cai nghiện tại gia đình và cộng đồng là 122; người nghiện trong trại tạm giam Công an tỉnh là 71; số người đang điều trị nghiện bằng thuốc methadone là 966; còn lại trên 800 người nghiện ở cộng đồng chưa tham gia các chương trình cai nghiện.

3. Đánh giá thuận lợi, khó khăn

3.1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm và chỉ đạo trực tiếp của Chính phủ bằng việc ban hành các văn bản chỉ đạo quyết liệt: Đề án “Đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020”; giao chỉ tiêu bệnh nhân điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện và bảo đảm hỗ trợ toàn bộ thuốc Methadone cho tất cả các cơ sở điều trị trên toàn quốc.

- Sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc (BCĐ tỉnh) và trực tiếp tham mưu là 03 Sở phối hợp (Y tế, Công an, LĐTBXH) đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, quy định cụ thể về cơ chế chính sách, đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất, nguồn nhân lực để triển khai các hoạt động.

- Công tác cai nghiện ma túy tại tỉnh được đổi mới dưới nhiều hình thức, đặc biệt là điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng methadone là giải pháp lâu dài và tối ưu cho những người nghiện các chất dạng thuốc phiện, bước đầu đạt được những kết quả tích cực đã và đang được các cấp ngành quan tâm, các đoàn thể xã hội đồng tình ủng hộ. Công tác tuyên truyền làm chuyển biến quan điểm, nhận thức của người dân về điều trị cho người nghiện ma túy trong tình hình mới. Việc thay đổi mô hình điều trị nghiện đã đáp ứng được nhu cầu của gia đình và bản thân người nghiện ma túy,

mong muốn được tự vẫn lựa chọn các hình thức điều trị phù hợp với sức khỏe, hoàn cảnh kinh tế của mỗi người để sớm ổn định cuộc sống hòa nhập với xã hội.

3.2. Khó khăn, hạn chế

- Tình hình nghiện ma túy ngày càng phức tạp về số lượng, địa bàn, hình thức sử dụng. Ngoài Heroin, tỷ lệ nghiện ma túy tổng hợp chiếm khoảng 10%, chủ yếu dạng viên nén và dạng đá, sử dụng đồng thời nhiều loại cả heroine và ma túy tổng hợp.

- Tỷ lệ người nghiện ma túy tham gia các chương trình điều trị nghiện mới đạt khoảng 60% (còn trên 40% người nghiện ma túy chưa tham gia vào các chương trình điều trị nghiện). Người nghiện ma túy thường có tâm lý mặc cảm, tự ti nên chưa chủ động, tích cực tiếp cận các dịch vụ điều trị nghiện; chính sách hỗ trợ đào tạo nghề và việc làm cho người nghiện còn hạn chế; nhiều người nghiện không có công ăn việc làm nên vẫn tụ tập chơi bời, sử dụng ma túy dưới nhiều hình thức gây phức tạp về trật tự xã hội.

- Việc xác định tình trạng nghiện ma túy để đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc gặp khó khăn: Địa điểm xác định tình trạng nghiện tại y tế cơ sở cần phải có phòng riêng biệt, đảm bảo an ninh, trật tự nên phần lớn các TYTX không đủ điều kiện; quy trình cung ứng, sử dụng, quản lý test nước tiểu trong xét nghiệm xác định tình trạng nghiện tại TYTX chưa đáp ứng; cơ chế phối hợp giữa Chính quyền, Công an và Y tế chưa cụ thể; các tiêu chí xác định nghiện phức tạp, đặc biệt với nghiện ma túy tổng hợp phải chuyển tuyến xác định...

- Phần lớn các xã chưa quan tâm nhiều tới công tác cai nghiện tại cộng đồng, mới chỉ dừng lại ở việc lập hồ sơ cai nghiện tại gia đình. Tại các xã có “Điểm tư vấn, chăm sóc hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng” các thành viên tham gia chủ yếu là kiêm nhiệm nhiều việc nên chưa dành thời gian cho điều trị nghiện ma túy, mặt khác chế độ hỗ trợ cho các thành viên này chưa cụ thể.

- Các cơ sở điều trị methadone trên địa bàn tỉnh chỉ được hỗ trợ thuốc từ TW, bệnh nhân phải thu một phần phí vận hành uống thuốc, các xét nghiệm cơ bản và xét nghiệm theo dõi điều trị (đặc biệt là test nước tiểu tìm chất ma túy). Việc thu phí bệnh nhân điều trị methadone tại các cơ sở điều trị gặp khó khăn, đa số có hoàn cảnh khó khăn, nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp, nên không thu phí đầy đủ, tỷ lệ bỏ và không tuân thủ cao, ảnh hưởng đến chất lượng điều trị. Mặt khác, bệnh nhân bỏ điều trị sẽ sử dụng lại Heroin và đặc biệt là ma túy tổng hợp gây phức tạp, tạo ra vòng luẩn quẩn trong điều trị nghiện.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH

1. Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 221/2013/NĐ-CP, ngày 30/12/2013 của Chính phủ Quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

- Nghị định số 136/NĐ-CP, ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP, ngày 30/12/2013;

- Nghị định số 90/2016/NĐ-CP, ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

- Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 31/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

- Thông tư Liên tịch số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐT BXH-BCA, ngày 09/7/2015 Thông tư Liên tịch Quy định thẩm quyền, thủ tục và quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy;

- Quyết định số 2596/QĐ-TTg, ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy ở Việt Nam đến năm 2020;

- Kế hoạch số 378/KH-UBND, ngày 21/02/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang về triển khai thực hiện Đề án đổi mới công tác cai nghiện ma túy đến năm 2020;

- Kế hoạch số 3528/KH-UBND ngày 29/12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về kế hoạch triển khai điều trị thay thế nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2014-2020.

- Quyết định số 46/2015/QĐ-UBND ngày 30/01/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc quy định mức giá thu một số dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

2. Mục tiêu

2.1. 100% cán bộ làm công tác tư vấn về dự phòng và điều trị nghiện tại các tuyến và cơ sở điều trị thuộc ngành Lao động - Thương binh & Xã hội được đào tạo kiến thức cơ bản về điều trị nghiện và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện chẩn đoán xác định tình trạng nghiện và điều trị nghiện bằng methadone.

2.2. Tăng tỷ lệ người nghiện được tham gia các chương trình điều trị nghiện lên 90% so với tổng số người nghiện có hồ sơ quản lý (1.820 người, trong đó: Điều trị bằng methadone là 1.300; cai nghiện bắt buộc là 60; điều trị cai nghiện cắt cơn tại gia đình và cộng đồng là 460 người).

2.3. Đảm bảo mỗi huyện/TP xây dựng 03 Điểm tư vấn, chăm sóc hỗ trợ điều trị và xác định tình trạng nghiện tại cộng đồng đặt tại TYTX đáp ứng các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực, trình độ chuyên môn và điều kiện an ninh trật tự.

2.4. Đảm bảo cấp test thử phát hiện đồng thời 4 chất gây nghiện khác nhau trên mẫu nước tiểu (Que thử ma túy 4.1) cho 130 trạm y tế xã (có từ >5 người nghiện ma túy) và các cơ sở điều trị methadone để thực hiện xét nghiệm xác định tình trạng nghiện tại cộng đồng và các điểm điều trị methadone.

3. Nội dung triển khai

3.1. Củng cố, duy trì 07 cơ sở điều trị methadone, triển khai thêm 02 cơ sở điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Tân Yên và Yên Dũng. Giao chỉ tiêu bệnh nhân điều trị cho từng cơ sở (*Phụ lục 2. Chỉ tiêu điều trị methadone tại các cơ sở*).

3.2. Rà soát xã, phường, thị trấn có trên 05 người nghiện chọn 130 trạm Y tế xã triển khai thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy tại cộng đồng bằng test nước tiểu (*Phụ lục 3. Danh sách 130 xã trên 05 người nghiện*), trong đó:

- Chọn mỗi huyện/TP 03 điểm đặt tại TYTX làm Điểm tư vấn, chăm sóc hỗ trợ điều trị và xác định tình trạng nghiện tại cộng đồng. Giao cho các huyện lựa chọn dựa trên các tiêu chí về:

+ Địa điểm: Bố trí tại 03 trạm y tế xã có khoảng cách xa nhau phù hợp và địa bàn đi lại thuận lợi cho người nghiện trong huyện.

+ Số người nghiện nhiều >10 người;

+ Chọn trong số 10 Điểm tư vấn, chăm sóc hỗ trợ điều trị nghiện là các xã đã được lựa chọn trong đề án “Đổi mới công tác cai nghiện của tỉnh”, gồm: Phường Đa Mai, TPBG; xã An Lập, Sơn Động; thị trấn Chũ, Lục Ngạn; xã Nghĩa Phương, Lục Nam; thị trấn Cầu Gồ, Yên Thế; xã Cao Thượng, Tân Yên; thị trấn Neo, Yên Dũng; xã Đức Thắng, Hiệp Hòa; xã Yên Mỹ, Lạng Giang; xã Hoàng Ninh, Việt Yên.

- Bố trí cơ sở vật chất, nhân lực, tập huấn chuyên môn, trang thiết bị, vật tư, điều kiện an ninh trật tự... đủ điều kiện đáp ứng việc xác định tình trạng nghiện trong những trường hợp cần theo dõi 03 ngày đối với nghiện chất dạng thuốc phiện và 05 ngày đối với nghiện ma túy tổng hợp.

- Thực hiện việc xác định tình trạng nghiện, tư vấn lựa chọn hình thức cai nghiện cắt cơn, chuyển gửi đến cơ sở điều trị nghiện tự nguyện bằng thuốc methadone, cấp phát thuốc methadone, chăm sóc hỗ trợ điều trị và quản lý sau cai tại cộng đồng.

3.3. Tổ chức 06 lớp tập huấn cập nhật kiến thức cơ bản về chẩn đoán xác định tình trạng nghiện và điều trị nghiện bằng hình thức cắt cơn, thuốc methadone cho 350 cán bộ tham gia điều trị nghiện tại các tuyến và cơ sở điều trị nghiện thuộc ngành LĐTBXH.

3.4. Hoàn thiện các thủ tục công bố cho phép hoạt động đối với các cơ sở điều trị và điểm cấp phát thuốc tuyến xã, phường đủ điều kiện theo quy định.

3.5. Xây dựng Quy trình thực hiện việc xác định tình trạng nghiện, điều trị, cấp phát thuốc methadone, phân cấp các tuyến, việc chuyển gửi tuyến trên.

- Quy trình thực hiện xác định tình trạng nghiện tại cộng đồng;
- Quy trình tư vấn và cai nghiện cắt cơn tại cộng đồng;
- Quy trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng methadone;
- Quy trình cấp phát thuốc methadone tuyến xã, phường, thị trấn;
- Quy trình chuyển gửi giữa các tuyến và cơ sở.

3.6. Thực hiện theo dõi, giám sát và đánh giá hoạt động; hỗ trợ kỹ thuật, giao ban, sơ kết, tổng kết, tổng hợp báo cáo theo quy định.

- Tổ chức các đợt giám sát định kỳ hoặc đột xuất khi cần thiết của nhóm hỗ trợ kỹ thuật gồm (Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật) để nâng cao chất lượng điều trị, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, tăng cường chỉ đạo thực hiện kế hoạch theo các mục tiêu đề ra.

- Tổ chức giao định kỳ quý/lần, sơ kết 6 tháng, tổng kết năm giữa các cơ sở điều trị Methadone và tuyến xã, phường, thị trấn để đánh giá kết quả điều trị trong quý, 6 tháng, năm, triển khai kế hoạch trong thời gian tiếp theo.

- Chế độ báo cáo thường xuyên: Các cơ sở điều trị gửi báo cáo (tháng, quý, năm) về đơn vị đầu mối là Trung tâm Kiểm soát bệnh tật. Thời gian gửi báo cáo tháng trước ngày 05 tháng sau; báo cáo quý trước ngày 10 tháng đầu quý sau; báo cáo năm trước ngày 15

tháng 01 năm sau. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tổng hợp báo cáo tình hình gửi Sở Y tế và Bộ Y tế (Cục Phòng, chống HIV/AIDS). Báo cáo đột xuất (Khi có yêu cầu).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

1.1. Phòng Nghiệp vụ Y phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

- Tham mưu xây dựng kế hoạch, hướng dẫn các đơn vị thực hiện, giám sát, hỗ trợ kỹ thuật, tổng hợp báo cáo tình hình điều trị nghiện cho UBND tỉnh và Bộ Y tế.

- Giao chỉ tiêu, chỉ đạo và hỗ trợ các cơ sở điều trị methadone duy trì và đảm bảo đúng các quy trình chuyên môn. Thúc đẩy triển khai 02 cơ sở điều trị methadone tại Trung tâm Y tế huyện Tân Yên và Yên Dũng.

- Tham mưu phối hợp với Sở LĐ-TB&XH, chỉ đạo Trung tâm Y tế các huyện/TP rà soát, triển khai xác định tình trạng nghiện tại 130 xã có nhiều người nghiện; lựa chọn và kiện toàn các điều kiện triển khai mỗi huyện/TP 03 Điểm tư vấn, chăm sóc hỗ trợ điều trị và xác định tình trạng nghiện tại cộng đồng đặt ở TYTX.

- Tổ chức các lớp tập huấn cấp giấy chứng nhận cho các cán bộ y tế về chẩn đoán và điều trị nghiện ma túy theo Hướng dẫn triển khai thực hiện Thông tư 17/2015/TTLT-BYT-BLĐT BXH-BCA ngày 09/7/2015 về Quy định thẩm quyền, thủ tục và quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy.

- Phối hợp với Công an, LĐTBXH xây dựng quy trình phối hợp đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và điều trị nghiện tự nguyện tại cộng đồng.

- Dự trữ test nước tiểu phát hiện đồng thời 04 chất gây nghiện khác nhau để cung cấp cho các cơ sở điều trị và trạm y tế xã, phường, thị trấn.

- Thực hiện cấp, công bố, thu hồi giấy phép hoạt động đối với cơ sở điều trị, điểm cấp phát thuốc methadone; đăng tải công khai các dữ liệu liên quan đến việc công bố, cấp, thu hồi giấy phép hoạt động và đình chỉ hoạt động của cơ sở điều trị trên trang tin điện tử của Sở Y tế.

- Giám sát và kiểm tra các hoạt động chuyên môn của các cơ sở điều trị và điểm cấp phát thuốc tuyến xã, phường, thị trấn.

1.2. Phòng Kế hoạch tài chính

- Xây dựng kế hoạch kinh phí cho các hoạt động gửi Sở Tài chính trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng và báo cáo thanh quyết toán theo đúng quy định.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chỉ đạo và giao cho Chi cục phòng, chống tệ nạn xã hội: Hướng dẫn triển khai, kiểm tra đôn đốc các cơ sở thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện kế hoạch;

- Phối hợp với Sở Y tế, chỉ đạo phòng LĐTB-XH các huyện/TP rà soát, triển khai xác định tình trạng nghiện tại 130 xã có nhiều người nghiện; kiện toàn các điều kiện

triển khai 10 Điểm tư vấn, chăm sóc hỗ trợ điều trị và xác định tình trạng nghiện thuộc ngành LĐTBXH hỗ trợ đặt tại TYTX của 10 xã thuộc 10 huyện/TP.

- Phối hợp với y tế rà soát danh sách các cán bộ y tế thuộc ngành LĐTBXH xây dựng chương trình tập huấn về tư vấn, hỗ trợ và điều trị nghiện.

- Phối hợp với Y tế, Công an xây dựng quy trình phối hợp đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và điều trị nghiện tự nguyện tại cộng đồng.

- Đề xuất các cơ chế chính sách hỗ trợ người nghiện trong học nghề; theo dõi đánh giá tỷ lệ người nghiện có việc làm hòa nhập cộng đồng và tiếp cận với các dịch vụ xã hội.

3. Công an tỉnh

- Phối hợp với Sở Y tế thực hiện lồng ghép các hoạt động điều trị nghiện ma túy tại các cơ sở điều trị và cộng đồng hiệu quả; đồng thời phối hợp với Y tế, LĐTB-XH xây dựng quy trình phối hợp đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và điều trị nghiện tự nguyện tại cộng đồng.

- Chỉ đạo Công an các huyện/TP, xã, phường, thị trấn tổ chức phối hợp thực hiện kế hoạch, phối hợp với các cơ sở điều trị Methadone và các trạm Y tế xã trên địa bàn xác định tình trạng nghiện để phát hiện các trường hợp sử dụng ma túy trái phép, vi phạm pháp luật, lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Chỉ đạo Công an xã, phường đảm bảo an ninh, trật tự tại các cơ sở điều trị; điểm tư vấn, cai nghiện cắt cơn, hỗ trợ điều trị, xác định tình trạng nghiện và cấp phát thuốc methadone trên địa bàn quản lý.

4. Trung tâm Y tế các huyện, thành phố

- Rà soát, cập nhật số người nghiện ma túy trên địa bàn xã, phường, thị trấn; lựa chọn 130 trạm Y tế xã có trên 05 người nghiện ma túy thực hiện test nước tiểu xác định tình trạng nghiện. Trong đó mỗi huyện/TP chọn 03 trạm y tế xã là Điểm tư vấn, chăm sóc hỗ trợ điều trị và xác định tình trạng nghiện tại cộng đồng.

- Đề xuất với UBND huyện, hỗ trợ kinh phí cải tạo, sửa chữa và hoàn thiện các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư chuyên môn phục vụ hoạt động.

- Chỉ đạo trạm Y tế chịu trách nhiệm bố trí nhân sự tham gia tập huấn về điều trị nghiện. Tổ chức quản lý, tư vấn, hỗ trợ điều trị, chuyển gửi, cấp phát, theo dõi uống thuốc Methadone tại cơ sở theo đúng quy định.

- Chịu sự chỉ đạo điều hành, giám sát của Trưởng cơ sở điều trị Methadone trực thuộc về chuyên môn kỹ thuật, quy trình vận hành, báo cáo tại cơ sở cấp phát thuốc.

- Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn tuyên truyền, tư vấn, giới thiệu người nghiện ma túy đến các xã triển khai tư vấn, chăm sóc, điều trị nghiện và hỗ trợ sau cai nghiện tại cộng đồng để xác định tình trạng nghiện và lựa chọn hình thức điều trị phù hợp.

5. Các đơn vị triển khai cơ sở điều trị Methadone

Chịu trách nhiệm về mọi hoạt động quản lý, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tại cơ sở và điểm cấp phát thuốc tại các xã, phường, thị trấn trực thuộc theo quy định hiện hành.

Đảm bảo việc quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí theo đúng quyết định phê duyệt của UBND tỉnh và các quy định hiện hành; thông báo công khai mức thu tại Cơ sở điều trị và thông báo cho người bệnh, gia đình người bệnh trước khi tiến hành các thủ tục đăng ký và xét chọn.

6. Các cơ sở đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy

Các cơ sở đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy phối hợp với cơ quan công an tại địa phương bố trí địa điểm xác định ma túy riêng biệt, bảo đảm an ninh trật tự và các điều kiện tối thiểu cho việc sinh hoạt của người cần được xác định tình trạng nghiện ma túy.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN (Phụ lục 4. Dự trù kinh phí chi tiết)

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (b/c);
- Cục PC HIV/AIDS (b/c)
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở LĐTBXH tỉnh;
- Chi cục PCTNXH;
- Công an tỉnh;
- TTYT các huyện/TP;
- Các cơ sở điều trị MMT;
- UBND các xã, phường triển khai cấp phát thuốc;
- Lưu: VT, NVY

**ĐẠI DIỆN
CÔNG AN TỈNH**

**ĐẠI DIỆN
SỞ Y TẾ**

**ĐẠI DIỆN
SỞ LAO ĐỘNG-
THƯƠNG
BINH&XÃ HỘI**

Phụ lục 1. Danh sách người nghiện 230 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang tính đến hết 30/9/2016

TT	Huyện/TP	Số người NMT	TT	Huyện/TP	Số người NMT
16	Thành phố Bắc Giang	412	23	Lạng Giang	220
1	Trần Phú	67	1	Mỹ Thái	11
2	Hoàng Văn Thụ	33	2	Xuân Hương	5
3	Lê Lợi	38	3	Thị trấn Vôi	16
4	Ngô Quyền	36	4	Đào Mỹ	27
5	Trần Nguyên Hãn	46	5	Tân Dĩnh	22
6	Thọ Xương	59	6	Phi Mô	14
7	Mỹ Độ	34	7	Nghĩa Hưng	10
8	Xương Giang	14	8	An Hà	3
9	Dĩnh Kế	13	9	Hương Sơn	11
10	Đa Mai	14	10	Tiên Lục	14
11	Song Mai	6	11	Thái Đào	3
12	Đồng Sơn	3	12	Yên Mỹ	3
13	Tân Mỹ	23	13	Xương Lâm	5
14	Tân Tiến	4	14	Quang Thịnh	9
15	Dĩnh Trì	22	15	Tân Thịnh	11
16	Song Khê	6	16	Tân Thanh	9
21	Yên Dũng	125	17	Thị trấn Kép	13
1	Nội Hoàng	8	18	Nghĩa Hòa	8
2	Tiền Phong	14	19	Tân hưng	14
3	Tân Liễu	11	20	Đại Lâm	3
4	Yên Lư	10	21	Hương Lạc	9
5	Nham Sơn	6	22	Dương Đức	0
6	Thắng Cương	0	23	Mỹ Hà	0
7	Thị trấn Neo	11	20	Lục Ngạn	312
8	Tư Mại	14	1	Nam Dương	18
9	Cảnh Thụy	5	2	Trù Hựu	24
10	Tiến Dũng	1	3	Thanh Hải	37
11	Đức Giang	7	4	Kiên Thành	14
12	Đồng Phúc	5	5	Phượng Sơn	12
13	Đồng Việt	10	6	Quý Sơn	27
14	Xuân Phú	1	7	Thị trấn Chũ	53
15	Thị trấn Tân Dân	11	8	Hồng Giang	28
16	Tân An	1	9	Nghĩa Hồ	25
17	Lão Hộ	0	10	Giáp Sơn	14
18	Quỳnh Sơn	2	11	Biên Sơn	5
19	Lãng Sơn	0	12	Biên Động	6
20	Hương Gián	7	13	Kiên Lao	2
21	Trí Yên	1	14	Phi Điền	17
27	Lục Nam	128	15	Sa Lý	6
1	Cầm Lý	3	16	Phú Nhuận	2
2	Thị trấn Lục Nam	6	17	Tân Sơn	4
3	Thị trấn Đồi Ngô	5	18	Phong Minh	14
4	Bắc Lũng	5	19	Tân Mộc	2
5	Thanh Lâm	3	20	Tân Lập	2

6	Cương Sơn	5	8	Sơn Động	51
7	Nghĩa Phương	9	1	Thị trấn An Châu	13
8	Chu Điện	10	2	An Lập	12
9	Trường Sơn	7	3	Tuấn Đạo	3
10	Tam Dị	7	4	An Châu	8
11	Phượng Sơn	4	5	Yên Định	7
12	Đông Phú	9	6	An Bá	4
13	Yên Sơn	6	7	Lệ Viễn	2
14	Bảo Đài	2	8	Thị trấn Thanh Sơn	2
15	Tiên Nha	4	9	Các xã còn lại	0
16	Vũ Xá	1	26	Hiệp Hòa	232
17	Bình Sơn	1	1	Bắc Lý	31
18	Lục Sơn	3	2	Xuân Cẩm	26
19	Đan Hội	4	3	Thanh Vân	4
20	Tiên Hưng	16	4	Lương Phong	10
21	Bảo Sơn	7	5	Danh Thắng	18
22	Lan Mẫu	3	6	Hoàng Lương	10
23	Khám Lạng	8	7	Ngọc Sơn	7
24	Vô Tranh	0	8	Đức Thắng	18
25	Huyền Sơn	0	9	Thị trấn Thắng	12
26	Đông Hưng	0	10	Thường Thắng	8
27	Trường Giang	0	11	Hoàng An	3
19	Việt Yên	119	12	Mai Đình	30
1	Bích Động	10	13	Hoàng Thanh	0
2	Bích Sơn	5	14	Đông Lỗ	15
3	Minh Đức	9	15	Đoan Bái	3
4	Nghĩa Trung	13	16	Châu Minh	1
5	Tăng Tiến	1	17	Quang Minh	2
6	Hồng Thái	14	18	Hùng Sơn	3
7	Hoàng Ninh	11	19	Đại Thành	1
8	Vân Trung	2	20	Thái Sơn	0
9	Quang Châu	8	21	Hợp Thịnh	7
10	Ninh Sơn	1	22	Hoàng Vân	2
11	Nénh	7	23	Mai Trung	17
12	Tiên Sơn	4	24	Đồng Tân	0
13	Trung Sơn	0	25	Hương Lâm	4
14	Vân Hà	7	26	Hòa Sơn	0
15	Quảng Minh	2	21	Yên Thế	80
16	Tự Lạn	4	1	Xuân Lương	4
17	Hương Mai	7	2	Đồng Tiến	0
18	Thượng Lan	9	3	Đồng Vương	1
19	Việt Tiến	5	4	Tam Tiến	5
24	Tân Yên	242	5	Tam Hiệp	6
1	Lam Cốt	18	6	Tân Hiệp	4
2	Sông Vân	17	7	Tiên Thắng	4
3	Ngọc Châu	7	8	An Thượng	4
4	Tân Trung	5	9	Phồn Xương	7
5	An Dương	7	10	Thị trấn Cầu Gò	6
6	Thị trấn Nhã Nam	14	11	Thị trấn Bồ Hạ	5
7	Cao Xá	4	12	Bồ Hạ	6
8	Liên Sơn	12	13	Đồng Lạc	6
9	Phúc Hòa	7	14	Tân Sỏi	3
10	Việt Ngọc	3	15	Hương Vĩ	6

11	Quế Nham	12	16	Đông Sơn	4
12	Nhã Nam	20	17	Đông Hưu	1
13	Ngọc Vân	18	18	Đông Kì	2
14	Quang Tiến	9	19	Canh Nậu	6
15	Đại Hóa	6	20	Đông Tâm	0
16	Phúc Sơn	10	21	Hồng Kì	0
17	Lan Giới	7	186		1921
18	Ngọc Thiện	10		Trại giam	71
19	Ngọc Lý	3		TTGDLDXH	22
20	Hợp Đức	10			2014
21	Việt Lập	9			
22	Cao Thượng	20			
23	Thị trấn Cao Thượng	14			
24	Liên Chung	0			

Phụ lục 2. Chỉ tiêu bệnh nhân điều trị nghiện methadone năm 2017

STT	Huyện/thành phố (*)	Đơn vị tính	Chỉ tiêu năm 2017
	Tổng toàn tỉnh	Người	1,300
1	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Bắc Giang	Người	300
2	TTYT thành phố Bắc Giang	Người	150
3	TTYT huyện Lục Ngạn	Người	200
4	TTYT huyện Hiệp Hòa	Người	150
5	TTYT huyện Yên Thế	Người	120
6	TTYT huyện Tân Yên	Người	50
7	TTYT huyện Yên Dũng	Người	30
8	Trung tâm Điều trị nghiện tự nguyện	Người	200
9	Trung tâm Giao dịch tạo dựng - Xã hội	Người	100

Ghi chú: Các đơn vị có thể tiếp nhận bệnh nhân trên địa bàn toàn tỉnh.

Phụ lục 2. Danh sách 130 xã, phường, thị trấn có >5 người nghiện ma túy

TT	Huyện/TP	Số người NMT	TT	Huyện/TP	Số người NMT
14	Thành phố Bắc Giang	405	18	Lạng Giang	211
1	Trần Phú	67	1	Mỹ Thái	11
2	Hoàng Văn Thụ	33	2	Xuân Hương	5
3	Lê Lợi	38	3	Thị trấn Vôi	16
4	Ngô Quyền	36	4	Đào Mỹ	27
5	Trần Nguyên Hãn	46	5	Tân Dĩnh	22
6	Thọ Xương	59	6	Phi Mô	14
7	Mỹ Độ	34	7	Nghĩa Hưng	10
8	Xương Giang	14	8	Hương Sơn	11
9	Dĩnh Kế	13	9	Tiên Lục	14
10	Đa Mai	14	10	Xương Lâm	5
11	Song Mai	6	11	Quang Thịnh	9
12	Tân Mỹ	23	12	Tân Thịnh	11
13	Dĩnh Trì	22	13	Tân Thanh	9
14	Song Khê	6	14	Thị trấn Kép	13
13	Yên Dũng	119	15	Nghĩa Hòa	8
1	Nội Hoàng	8	16	Tân hưng	14
2	Tiên Phong	14	17	Đại Lâm	3
3	Tân Liễu	11	18	Hương Lạc	9
4	Yên Lư	10	15	Lục Ngạn	300
5	Nham Sơn	6	1	Nam Dương	18
6	Thị trấn Neo	11	2	Trù Hựu	24
7	<i>Tư Mại</i>	14	3	Thanh Hải	37
8	Cánh Thụy	5	4	Kiên Thành	14
9	Đức Giang	7	5	Phượng Sơn	12
10	Đồng Phúc	5	6	Quý Sơn	27
11	Đồng Việt	10	7	Thị trấn Chũ	53
12	Thị trấn Tân Dân	11	8	Hồng Giang	28
13	Hương Gián	7	9	Nghĩa Hồ	25
13	Lục Nam	100	10	Giáp Sơn	14
1	Thị trấn Lục Nam	6	11	Biên Sơn	5
2	Thị trấn Đồi Ngô	5	12	Biển Động	6
3	Bắc Lũng	5	13	Phi Điền	17
4	Cương Sơn	5	14	Sa Lý	6
5	Nghĩa Phương	9	15	Phong Minh	14
6	Chu Điện	10	13	Hiệp Hòa	209
7	Trường Sơn	7	1	Bắc Lý	31
8	Tam Dị	7	2	Xuân Cẩm	26
9	Đồng Phú	9	3	Lương Phong	10
10	Yên Sơn	6	4	Danh Thắng	18
11	Tiên Hưng	16	5	Hoàng Lương	10
12	Bảo Sơn	7	6	Ngọc Sơn	7
13	Khám Lạng	8	7	Đức Thắng	18
4	Sơn Động	40	8	Thị trấn Thắng	12
1	Thị trấn An Châu	13	9	Thường Thắng	8

2	An Lập	12	10	Mai Đình	30
3	An Châu	8	11	Đông Lễ	15
4	Yên Định	7	12	Hợp Thịnh	7
11	Việt Yên	100	13	Mai Trung	17
1	Bích Động	10	20	Tân Yên	232
2	Bích Sơn	5	1	Lam Cốt	18
3	Minh Đức	9	2	Song Vân	17
4	Nghĩa Trung	13	3	Ngọc Châu	7
5	Hồng Thái	14	4	Tân Trung	5
6	Hoàng Ninh	11	5	An Dương	7
7	Quang Châu	8	6	Thị trấn Nhã Nam	14
8	Nềnh	7	7	Liên Sơn	12
9	Vân Hà	7	8	Phúc Hòa	7
10	Hương Mai	7	9	Quế Nham	12
11	Thượng Lan	9	10	Nhã Nam	20
9	Yên Thế	53	11	Ngọc Vân	18
1	Tam Tiên	5	12	Quang Tiến	9
2	Tam Hiệp	6	13	Đại Hóa	6
3	Phồn Xương	7	14	Phúc Sơn	10
4	Thị trấn Cầu Gò	6	15	Lan Giới	7
5	Thị trấn Bó Hạ	5	16	Ngọc Thiện	10
6	Bó Hạ	6	17	Hợp Đức	10
7	Đồng Lạc	6	18	Việt Lập	9
8	Hương Vĩ	6	19	Cao Thượng	20
9	Canh Nậu	6	20	Thị trấn Cao Thượng	14
	Tổng số	130 xã			1769

Phụ lục 4

Dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch xác định tình trạng nghiện và điều trị nghiện ma túy năm 2017

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Tổ chức 06 lớp tập huấn, mỗi lớp 05 ngày cập nhật kiến thức cơ bản về chẩn đoán xác định tình trạng nghiện và điều trị nghiện bằng hình thức cắt cơn, thuốc methadone cho 350 cán bộ tham gia điều trị nghiện tại các tuyến và cơ sở điều trị nghiện thuộc ngành LĐTBXH.	Lớp	6	60,500	363,000
	- Thuê hội trường	Ngày	30	3,000	90,000
	- Giảng viên	Ngày	30	1,000	30,000
	- Tiền nước uống ĐB + BTC	Người*ngày	11100	20	222,000
	- Văn phòng phẩm	Người	350	10	3,500
	- Phô tô tài liệu	Người	350	50	17,500
2	Cung cấp test thử phát hiện đồng thời 4 chất gây nghiện khác nhau trên mẫu nước tiểu (Que thử ma túy 4.1) cho 130 trạm y tế xã (có từ >5 người nghiện ma túy) để thực hiện xét nghiệm xác định tình trạng nghiện cho 90% người nghiện có hồ sơ quản lý (1820 người) tại cộng đồng và các cơ sở điều trị MMT	Test	6,240	60	374,400
	Test nước tiểu cho 130 TYT, xác định tình trạng nghiện tại cộng đồng (520 người * 02 lần/năm)	Test	1,040	60	62,400
	Test nước tiểu cho các cơ sở điều trị MMT, xác định ma túy tổng hợp (1300 người * 4 lần/năm)	Test	5,200	60	312,000

3	Hỗ trợ 5% người nghiện thuộc diện chính sách theo Khoản 3, Điều 22, Nghị định 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 Quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện và những bệnh nhân có hoàn cảnh đặc biệt nhưng không thuộc diện chính sách	Người	65		253,500	
	<i>Chi phí hỗ trợ uống thuốc</i>	<i>Người/năm</i>	65	2,880	187,200	
	<i>Chi phí hỗ trợ xét nghiệm cơ bản</i>	<i>Người</i>	65	300	19,500	
	<i>Chi phí hỗ trợ test nước tiểu theo dõi điều trị</i>	<i>Test</i>	780	60	46,800	
	Tổng cộng				990,900	

Bằng chữ: Chín trăm chín mươi triệu chín trăm nghìn đồng